ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2198/QĐ-UBND	*Đồng Nai, ngày 26 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực quản lý công sản, tài chính đất đai ngành Tài chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Văn phòng đăng ký đất đai hoặc cơ quan có chức năng quản lý đất đai, Ủy ban nhân dân cấp xã tỉnh Đồng Nai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2096/QĐ-BTC ngày 23 tháng 6 năm2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực quản lý công sản, tài chính đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 628/TTr-STC ngày 24 tháng 6 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 04 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quản lý công sản, tài chính đất đai ngành Tài chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã tỉnh Đồng Nai.

(Phụ lục Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung kèm theo)

Trường hợp thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung thì áp dụng thực hiện theo văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025, các nội dung thủ tục hành chính công bố tương ứng tại các tại Quyết định số

1564/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Văn phòng đăng ký đất đai hoặc cơ quan có chức năng quản lý đất đai, Ủy ban nhân dân cấp xã và các đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức niêm yết, công khai các thủ tục hành chính đã được công bố thuộc thẩm quyền giải quyết trên Trang thông tin điện tử, tại trụ sở làm việc của đơn vị, địa phương và Trung tâm Phục vụ hành chính công. Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp UBND cấp xã và các đơn vị liên quan khẩn trương xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt làm cơ sở để phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ triển khai cấu hình, cập nhật quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh; triển khai tiếp nhận và xử lý hồ sơ, thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức theo quy định.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Sở Tài chính cập nhật nội dung thủ tục hành chính đã được công bố lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính của Chính phủ.

Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Văn phòng đăng ký đất đai hoặc cơ quan có chức năng quản lý đất đai, Ủy ban nhân dân cấp xã và các đơn vị liên quan triển khai cập nhật các nội dung TTHC; cấu hình quy trình điện tử được công bố theo Quyết định này trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh; thực hiện tích hợp, kết nối dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường; Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh hoặc cơ quan có chức năng quản lý đất đai, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Bộ Tài chính;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- TT. Tỉnh uỷ;
- TT. HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đài Phát thanh truyền hình Đồng Nai;
- Báo Đồng Nai;
- Tổng đài DVC 1022 (phối hợp);
- Lưu: VT, KTN, Cổng TTĐT tỉnh, HCC.

CHỦ TỊCH

Võ Tấn Đức

Phụ lục

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG SẢN, TÀI CHÍNH ĐẤT ĐAI NGÀNH TÀI CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI CHÍNH, SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG, VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI HOẶC CƠ QUAN CÓ CHỨC NĂNG QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ, TỈNH ĐỒNG NAI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2198 /QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI CHÍNH, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

Stt	Mã TTHC	Tên hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức và Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	DVC TT	Ghi chú
Lĩnh vực quản lý công sản									
1.	3.000410	Quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản không có người thừa kế	- Đối với tài sản thuộc thẩm quyền xác lập của Ủy ban nhân dân cấp xã: 29 ngày. - Đối với tài sản thuộc thẩm quyền xác lập của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: 36 ngày.	a) Đối với Đối với tài sản thuộc thẩm quyền xác lập của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; - Trực tiếp hoặc qua Bưu chính tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh. - Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. a) Đối với Đối với tài sản thuộc thẩm quyền xác lập của	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tài chính, Ủy bna nhân dân cấp xã	Không quy định	- Nghị đính số 77/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.	Toàn trình	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 2096/QĐ-BTC ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực quản lý công sản, tài chính đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính

				Ủy ban nhân dân cấp xã; - Trực tiếp hoặc qua Bưu chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã. - Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.					

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG, VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI HOẶC CƠ QUAN CÓ CHỨC NĂNG QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

Stt	Mã TTHC	Tên hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức và Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	DVCTT	Ghi chú
I	**Lĩnh vực tài chính đất đai**								
1	1.012994	Khấu trừ kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Văn phòng đăng ký đất đai hoặc cơ quan có chức năng	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã	Không quy định	- Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ. - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ. - Quyết định số	Một phần	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 2096/QĐ-BTC ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc

				quản lý đất đai hoặc bộ phận một cửa liên thông. - Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.	- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc cơ quan có chức năng quản lý đất đai hoặc bộ phận một cửa liên thông		2096/QĐ-BTC ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính		công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực quản lý công sản, tài chính đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.
II	**Lĩnh vực quản lý công sản**								
2	3.000327	Giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	a) Trường hợp giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi được đầu tư xây dựng do Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh quản lý: Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của Chủ đầu tư dự án:	a) Cấp tỉnh: - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính tại Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Trực tuyến trên Cổng	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã - Cơ quan thực hiện	Không quy định	- Nghị định số 08/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ. - Quyết định số 2096/QĐ-BTC ngày 23/6/2025	Một phần	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 2096/QĐ-BTC ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục

			Cơ quan về thủy lợi cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công cấp tỉnh và cơ quan, đơn vị có liên quan của địa phương trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định giao tài sản b) Trường hợp giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi được đầu tư xây dựng do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý: 60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	dịch vụ công quốc gia. b) Cấp xã - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính tại Bộ phận một cửa cấp xã. - Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.	thủ tục hành chính: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã		của Bộ trưởng Bộ Tài chính		hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực quản lý công sản, tài chính đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính .
3	3.000326	Thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng	a) Trường hợp thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng	a) Cấp tỉnh:	- Cơ quan có thẩm quyền	Không quy định	- Nghị định số 08/2025/NĐ-CP	Một phần	Nội dung TTHC thực hiện

		thủy lợi; xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, hủy hoại	thủy lợi; xử lý tài sản kết cấu hạ tầng trong trường hợp bị mất, hủy hoại (đối với tài sản do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý): - Doanh nghiệp có tài sản thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 23, khoản 1 Điều 24 Nghị định số 8/2025/NĐ-CP lập hồ sơ đề nghị thanh lý/xử lý tài sản gửi cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh. - Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của doanh nghiệp có tài	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Sở Nông nghiệp và Môi trường. - Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. b) Cấp xã - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Bộ phận một cửa cấp xã. - Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.	quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã. - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã		ngày 09/01/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ. - Quyết định số 2096/QĐ-BTC ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính		theo Quyết định số 2096/QĐ-BTC ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực quản lý công sản, tài chính đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính .

			sản, cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh: + Xem xét, quyết định thanh lý/xử lý đối với tài sản thuộc thẩm quyền quyết định thanh lý/xử lý của mình theo phân cấp quy định tại khoản 2 Điều 23, khoản 2 Điều 24 Nghị định số 8/2025/NĐ-CP hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị thanh lý/xử lý tài sản không phù hợp. + Xem xét, có văn bản báo cáo Ủy ban nhân						

			dân cấp tỉnh đối với tài sản thuộc thẩm quyền quyết định thanh lý/xử lý của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ của cơ quan chuyên môn về thủy lợi cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thanh lý/xử lý tài sản theo thẩm quyền hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị thanh lý/xử lý tài sản không phù hợp. b) Trường hợp thanh lý tài sản						

			kết cấu hạ tầng thủy lợi; xử lý tài sản kết cấu hạ tầng trong trường hợp bị mất, hủy hoại (đối với tài sản tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý: 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ							